

Số: 465/ĐA-UBND

Tây Ninh, ngày 17 tháng 02 năm 2025

ĐỀ ÁN

Tổ chức lại Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư thành Sở Tài chính

PHẦN I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

Thực hiện Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ; Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Phương án số 01-PA/TU ngày 27/12/2024 của Tỉnh ủy Tây Ninh về định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xây dựng Đề án tổ chức lại Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư thành Sở Tài chính, nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; thực hiện Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về kế hoạch định hướng, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ yêu cầu: việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo đúng chủ trương, định hướng của Ban chỉ đạo Trung ương, Ban Chỉ đạo của Chính phủ và Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh về thực hiện tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ công chức viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của từng cơ

quan, tổ chức, đơn vị trong thời kỳ mới; bảo đảm không làm gián đoạn, không để bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, không để ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; đặc biệt chú trọng nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi sắp xếp, nhất là trong các nhiệm vụ phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Để thực hiện việc định hướng, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và khắc phục triệt để sự giao thoa, cắt khúc công việc, bỏ sót nhiệm vụ. Trên cơ sở đó sắp xếp lại tổ chức bộ máy của Sở đảm bảo “*tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả*”; có sự đồng bộ thống nhất giữa Trung ương và địa phương, thuận tiện trong công tác và điều hành thì việc tổ chức lại Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính thành Sở Tài chính là cần thiết, nhằm triển khai đồng bộ, khoa học và đảm bảo mục tiêu của Sở quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, có cơ cấu tổ chức tinh gọn, hợp lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của tỉnh.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Về chủ trương của Đảng

- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 5/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Phương án số 01-PA/TU ngày 27/12/2024 của Tỉnh ủy Tây Ninh về Phương án định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn theo Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

2. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ về việc Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thông tư số 04/2022/TT-BTC ngày 28/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan tài chính địa phương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Thông tư số 05/2022/TT-BKHĐT ngày 06/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở kế hoạch và

dầu tư thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh và phòng tài chính - kế hoạch thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ;

- Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

- Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về việc định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp CBCCVC và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính;

- Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

- Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

PHẦN II

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

I. QUAN ĐIỂM

1. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương, định hướng, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, của Ủy ban nhân dân tỉnh về mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ định hướng nghiên cứu, đề xuất chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

p. Việc sắp xếp tinh gọn bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện phải đảm bảo mục tiêu xây dựng được bộ máy tinh, gọn, nhanh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đồng thời cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ, uy tín đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ sau sáp nhập.

3. Quá trình sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy phải chú trọng công tác tuyên truyền, công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình sắp xếp, đề xuất và thực hiện phương án kiện toàn tổ chức bộ máy. Kịp thời quan tâm giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

4. Xây dựng phương án, chuẩn bị đầy đủ điều kiện cần thiết để sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự khi có quyết định của cấp có thẩm quyền; bảo đảm quá trình thực hiện việc sắp xếp không được ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đặc biệt không ảnh hưởng đến nhiệm vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

5. Người đứng đầu các cơ quan thuộc diện sáp nhập tinh gọn tổ chức bộ máy chịu trách nhiệm về lộ trình, kế hoạch và kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức các đơn vị thuộc phạm vi trách nhiệm được giao quản lý.

II. MỤC TIÊU

Trong tháng 02/2025, hoàn thành việc sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân cấp huyện theo định hướng của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh, bảo đảm đồng bộ với việc hoàn thành sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Bám sát định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân cấp huyện theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tổ chức hợp lý các cơ quan chuyên môn theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực, thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì. Đồng thời rà soát, sắp xếp, cơ cấu tổ chức bên trong các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân cấp huyện (phần đầu giảm 15% đầu mỗi tổ chức bên trong) theo định hướng của Trung ương, quy định của Chính phủ và tình hình, đặc điểm của từng địa phương, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn phải gắn với giảm biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị sau sắp xếp.

PHẦN III

TRỰC TRẠNG VỀ VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, SỞ TÀI CHÍNH

I. TRỰC TRẠNG VỀ VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ, SỞ TÀI CHÍNH

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Về vị trí, chức năng:

Thực hiện theo Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch và đầu tư phát triển, gồm: quy hoạch; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch đầu tư công; cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực kinh tế, thu hút nguồn lực đầu tư, cơ cấu lại kinh tế, triển khai mô hình kinh tế mới, phương thức kinh doanh mới, thực hiện điều phối phát triển vùng, liên vùng; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; đấu thầu; đăng ký kinh doanh trong phạm vi địa phương; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân, hộ gia đình và tổ chức kinh tế khác; tổ chức cung ứng các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn:

Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 2, Thông tư số 05/2022/TT-BKHĐT ngày 06/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh và phòng tài chính - kế hoạch thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Về tổ chức bộ máy:

- Hiện tại, về cơ cấu tổ chức Sở Kế hoạch và Đầu tư gồm Ban Giám đốc (Giám đốc và 03 Phó Giám đốc) và 06 phòng chuyên môn:

- + Văn phòng;
- + Thanh tra;
- + Phòng Quản lý đầu tư công;
- + Phòng Đăng ký kinh doanh;
- + Phòng Tổng hợp - Quy hoạch;
- + Phòng Hợp tác đầu tư.

d) Về biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động:

- Số biên chế giao năm 2025: 40 biên chế
- Số biên chế có mặt đến thời điểm báo cáo

STT	Tên tổ chức	Biên chế		Cơ cấu công chức		
		Biên chế giao 2025	Biên chế hiện có	Cấp trưởng	Cấp phó	Công chức không giữ chức vụ
1	Ban Giám đốc	4	4	1	3	
2	Văn phòng	6	6	1	1	4
3	Thanh tra	5	5	1	1	3
4	Phòng Tổng hợp, quy hoạch	5	5	1	1	3
5	Phòng Quản lý đầu tư công	7	7	1	2	4
6	Phòng Hợp tác đầu tư	7	6	1	1	5
7	Phòng Đăng ký kinh doanh	6	5	1	1	4
	Tổng cộng	40	38	7	10	23

- Số lượng HDLD có mặt đến thời điểm báo cáo: 04 người.

Về hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: số lượng được giao tại Sở Kế hoạch và Đầu tư là 04 hợp đồng (02 bảo vệ, 01 lái xe, 01 tạp vụ). Có mặt đến ngày 31/12/2024: 04 người.

c) Về cơ sở vật chất:

- Trụ sở làm việc: Sở Kế hoạch và Đầu tư được UBND tỉnh giao đất không thu tiền sử dụng đất với diện tích 1.665 m² để xây dựng trụ sở làm việc tại số 300 Cách mạng tháng tám, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Ngoài ra, Sở còn được trang bị xe ô tô và các loại máy tính, bàn ghế làm việc, tủ đựng hồ sơ nhằm phục vụ cho công tác chuyên môn.

- Tài sản: thực hiện theo báo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024.

- Tài chính: dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 là 11,479 tỷ đồng (theo Quyết định số 2389/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh).

2. Sở Tài chính

a) Về vị trí, chức năng:

Thực hiện theo Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 01/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh kèm theo Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND tỉnh, cụ thể:

- Sở Tài chính là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về tài chính; ngân sách nhà nước; nợ chính quyền địa phương, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước; tài sản công; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; đầu tư tài chính; tài chính doanh nghiệp; kế toán; kiểm toán độc lập; lĩnh vực giá và các hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật.

- Sở Tài chính có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh theo thẩm quyền; đồng thời chấp hành chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tài chính.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn:

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 2, Thông tư số 04/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan tài chính địa phương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Về tổ chức bộ máy:

- Hiện tại, về cơ cấu tổ chức Sở Tài chính gồm Ban Giám đốc (Giám đốc và 03 Phó Giám đốc) và 06 phòng và tương đương, cụ thể như sau:

- + Văn phòng;
- + Thanh tra;
- + Phòng Quản lý ngân sách;
- + Phòng Tài chính đầu tư;
- + Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp và Công sản;
- + Phòng Quản lý giá và Doanh nghiệp.

d) Về biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động:

- Số biên chế giao năm 2025: 55 biên chế.
- Số biên chế có mặt đến thời điểm báo cáo:

STT	Tên tổ chức	Biên chế	Cơ cấu công chức
-----	-------------	----------	------------------

		Biên chế giao 2025	Biên chế hiện có	Cấp trưởng	Cấp phó	Công chức không giữ chức vụ
1	Lãnh đạo Sở	4	4	1	3	
2	Văn phòng Sở	9	8	1	2	6
3	Thanh tra Sở	6	4	1	1	4
4	Phòng Quản lý giá và Doanh nghiệp	8	5	1	2	5
5	Phòng Quản lý ngân sách	9	7	1	2	6
6	Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp và Công sản	11	11	1	2	8
7	Phòng Tài chính đầu tư	8	7	1	2	5
	Tổng cộng	55	46	7	14	34

- Số lượng HDLD có mặt đến thời điểm báo cáo: 04 người.

Về hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: số lượng được giao tại Sở Tài chính là 04 hợp đồng (02 bảo vệ, 01 lái xe, 01 tạp vụ). Có mặt đến ngày 31/12/2024: 04 người).

c) Về cơ sở vật chất:

- Trụ sở làm việc: Sở Tài chính được UBND tỉnh giao đất không thu tiền sử dụng đất với diện tích 2.346,2 m² để xây dựng trụ sở làm việc tại số 439, đường 30/4, phường 1, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Ngoài ra, Sở còn được trang bị xe ô tô dùng chung và các loại máy tính, bàn ghế làm việc, tủ đựng hồ sơ nhằm phục vụ cho công tác chuyên môn

- Tài sản: thực hiện theo báo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024.

- Tài chính: dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 là 17,571 tỷ đồng (theo Quyết định số 2389/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Mặt được:

- Về tổng thể quá trình thực hiện công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh thời gian qua:

Trong năm 2024, tỉnh tiếp tục thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 nhằm chuẩn bị cho tỉnh bước vào kỷ nguyên mới-kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Do vậy, ngay từ đầu năm, trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Giám đốc đã chủ động, kịp thời quán triệt cho các cán bộ, công chức thuộc Sở nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, Ban Giám đốc cũng đã chủ động phối hợp, trao đổi với các Sở, ngành liên quan để có ý kiến thống nhất về dự án đầu tư và các vấn đề khác có liên quan trước khi tham mưu, đề xuất tỉnh. Trong năm 2024, Sở đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh trên các lĩnh vực tổng hợp về kinh tế - xã hội, phân khai vốn và giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm tập trung, trọng tâm, trọng điểm, tăng cường đầu tư cho cơ sở hạ tầng, nhất là hệ thống giao thông quan trọng của tỉnh, đặc biệt là các dự án kết nối vùng, các dự án trọng điểm nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công của tỉnh; thu hút đầu tư trong và ngoài nước; công tác phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể....vv; thực hiện hiệu quả, đồng bộ. Đặc biệt, Sở đã chủ động, tích cực theo dõi, nắm chắc tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Sở đã thực hiện tốt việc kết nối, thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư chiến lược đến Tây Ninh để đầu tư và triển khai các dự án lớn, tạo được hình ảnh đẹp và tạo hiệu ứng lan tỏa đối với các nhà đầu tư mỗi khi đến Tây Ninh, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh trong năm 2024 và những năm tiếp theo; đổi mới, sáng tạo trong việc đề ra các giải pháp mới, hiệu quả, tích cực, đặc biệt là giải pháp tăng cường công tác cải cách hành chính thuộc lĩnh vực kế hoạch và đầu tư theo hướng công bố, công khai và cập nhật kịp thời bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Sở quản lý, đồng thời kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, không tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, điều này giúp giảm thời gian cho người dân và doanh nghiệp.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính gắn liền với việc bố trí nhân lực phù hợp theo vị trí việc làm và đánh giá kết quả giải quyết công việc qua sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp:

Quán triệt tinh thần chủ động, sáng tạo là mục tiêu của sự phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, chuyển đổi số, Sở đã chỉ đạo quyết liệt với tư duy đổi mới trong cách nghĩ, cách làm; tiếp tục rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Theo đó, Sở tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, thuận lợi. Công tác chuyển đổi số và cải cách hành chính thuộc lĩnh vực kế

hoạch và đầu tư được Sở quan tâm chỉ đạo theo hướng công bố, công khai và cập nhật kịp thời bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Sở quản lý, đồng thời kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, không tiếp nhận hồ sơ trực tiếp, điều này giúp giảm thời gian cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, Sở đã tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tiếp tục chấn chỉnh tình trạng cán bộ, công chức đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm nhằm góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Tỉnh ủy và UBND tỉnh giao.

- Tăng cường tính chủ động, tự chịu trách nhiệm, nâng cao trách nhiệm giải trình:

Với tinh thần tận tâm, tận tụy phục vụ người dân, doanh nghiệp và nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao, Sở thường xuyên tham dự đầy đủ, đúng thành phần, thời gian và phát biểu, góp ý có chất lượng tại các cuộc họp do Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh chủ trì về phát triển kinh tế - xã hội, giải ngân vốn đầu tư công ...vv, đồng thời nghiên túc tiếp thu những ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành để kịp thời nắm bắt nội dung chỉ đạo và kịp thời kiến nghị tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Định kỳ hoặc đột xuất, lãnh đạo Sở đã đi thực tế địa các phương để thúc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn nhằm đảm bảo đạt tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công theo quy định. Công tác theo dõi, đôn đốc và thực hiện ý kiến chỉ đạo UBND tỉnh được Ban Giám đốc chú trọng, nhanh chóng, kịp thời triển khai thực hiện, góp phần tích cực trong việc tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

b) Hạn chế:

- Về chức năng, nhiệm vụ, đầu mối tổ chức:

Mặc dù thời gian qua, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc rút ngắn thời gian trong việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc giải quyết hồ sơ đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư từ 35 ngày giảm còn 30 ngày. Tuy nhiên, trong thực tế quá trình tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh hầu như không có dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư đúng thời gian theo quy định. Theo đó, trình tự, thủ tục của dự án phải được họp PCT Khối, họp CT, các CT, sau đó họp Ủy ban nhân dân tỉnh nên mất nhiều thời gian. Hiện nay về cơ chế chính sách pháp luật về đầu tư ngoài ngân sách cơ bản đã và đang được hoàn thiện, một số quy định pháp luật không còn phù hợp, thực tế và quy định các luật còn một số nội dung xung đột, có nhiều cách hiểu khác nhau nên việc thẩm định, phối hợp tham mưu chấp thuận các dự án còn khó khăn, một số dự án phải trình nhiều lần, nhất là các dự án đầu tư ngoài ngân sách tại địa phương. Bên cạnh đó, công tác phối hợp, hỗ trợ thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, sau khi chấp thuận chủ trương đầu tư chưa được các Sở, ngành, địa phương quan tâm đúng mức.

- Sử dụng nguồn lực có hiệu quả trong bối cảnh tinh giảm biên chế, thực hiện theo vị trí việc làm:

Trong điều kiện số lượng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cung ứng các dịch vụ công hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp còn yếu và thiếu, Sở đã có nhiều cố gắng, nỗ lực nâng cao chất lượng các chương trình, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, đáng kể là các hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ pháp lý... Tuy nhiên, hiện nay Sở không có đơn vị sự nghiệp làm dịch vụ công nên hầu hết là hướng dẫn và cung cấp biểu mẫu mà không có lực lượng làm thay cho doanh nghiệp. Do đó, cần sử dụng nguồn lực có hiệu quả trong bối cảnh tỉnh giảm biên chế, thực hiện theo vị trí việc làm, cần sắp xếp bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức nhằm xây dựng được nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả hoạt động của Sở trong giai đoạn hiện nay.

2. Sở Tài chính

a) Mặt được:

- Về tổng thể quá trình thực hiện công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh thời gian qua:

Sở đã thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Từng thành viên trong Ban Giám đốc luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm, chủ động trong công tác, chỉ đạo xử lý giải quyết công việc kịp thời, đạt chất lượng, hiệu quả, đến thời điểm này đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ đã đăng ký tại Chương trình làm việc của UBND tỉnh năm 2024 và các chỉ đạo đột xuất của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh. Đồng thời, từng thành viên trong Ban Giám đốc đã lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, cụ thể các nội dung thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, đôn đốc và triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, chủ trương, chính sách của cấp trên. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ, Ban Giám đốc luôn bám sát nội dung theo Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết HĐND tỉnh, các chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh. Bên cạnh đó, lãnh đạo và chỉ đạo tốt công tác chính quyền và sự phối hợp giữa các đoàn thể Công đoàn, Chi đoàn, Tổ cựu chiến binh Sở Tài chính trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, các phong trào và những giải pháp để cải thiện đời sống công chức, người lao động thuộc Sở.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính gắn liền với việc bố trí nhân lực phù hợp theo vị trí việc làm và đánh giá kết quả giải quyết công việc qua sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp:

Công tác cải cách hành chính được thực hiện đúng quy định, các thủ tục hành chính được công khai, minh bạch tại trụ sở cơ quan. Trong năm, đã cập nhật, bổ sung, công bố chuẩn hóa lại bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở. Hoàn thành duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2024, tổ chức triển khai thực hiện tốt Hệ thống xử lý văn bản điện tử và điều hành (eGov), phần mềm một cửa điện tử, thường xuyên cập nhật các chế độ, chính sách, hướng dẫn,... liên quan đến lĩnh vực tài chính, ngân sách, giá cả vào cổng thông tin điện tử của Sở để các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thể theo dõi, tìm hiểu, nắm bắt thông

tin kịp thời. Năm 2024 Sở Tài chính được UBND tỉnh xếp hạng 9 trên 19 cơ quan đơn vị. Ngoài ra, Sở đã tiến hành rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy định về công chức, người lao động làm căn cứ triển khai thực hiện, gồm: Quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan; Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra công vụ thường xuyên năm 2024; Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng xét thi đua, khen thưởng Sở Tài chính; Quyết định về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến,... Trong năm, thành lập Tổ Kiểm tra công vụ để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra công vụ thường xuyên và đột xuất các phòng thuộc Sở, góp phần vào việc nâng cao ý thức của công chức, người lao động trong việc chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao hiệu quả thời gian làm việc trong cơ quan, qua kiểm tra các phòng và tương đương không có vi phạm. Ngoài ra, thực hiện tốt việc trang bị cơ sở vật chất, các chế độ về thông tin, báo cáo, công tác quyết toán, công khai tài chính đúng quy định.

b) Hạn chế:

Về chức năng, nhiệm vụ, đầu mỗi tổ chức: Mặc dù Sở luôn bám sát Chương trình, kế hoạch công việc đề ra để chỉ đạo, xử lý kịp thời, hiệu quả nhưng trong thực hiện nhiệm vụ năm 2024, cũng còn 12 hồ sơ xử lý trễ hạn trên tổng số 6.434 hồ sơ thực hiện; trong đó có 07 hồ sơ xử lý trễ hạn theo chỉ đạo của UBND tỉnh là do một số nhiệm vụ mới phát sinh lần đầu nhưng yêu cầu về nội dung thực hiện khá phức tạp; nên khi thực hiện chưa đảm bảo thời gian giao việc. Đồng thời, chưa kịp thời báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo thực hiện đối với các Sở, ngành, đơn vị phối hợp còn chậm trễ nên ảnh hưởng đến thời gian tham mưu UBND tỉnh. Ngoài ra, do biên chế công tác của Sở thiếu so với số lượng biên chế được giao; một số cán bộ, công chức của Sở được UBND tỉnh điều động, biệt phái cho các Sở, ngành khác, đồng thời số lượng hồ sơ phát sinh cùng một lúc rất nhiều nên ảnh hưởng đến việc xử lý hồ sơ kịp thời gian quy định; Công tác phối hợp gửi báo cáo số liệu còn một vài đơn vị thực hiện chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ của Sở.

PHẦN IV

PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC LẠI

Thực hiện hợp nhất Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư thành Sở Tài chính; tiếp nhận nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ đang được giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính, cụ thể:

I. TÊN GỌI SAU SẮP XẾP, HỢP NHẤT

Sở Tài chính.

II. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

- Sở Tài chính là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch và đầu tư phát triển, gồm: quy hoạch; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; kế hoạch đầu tư công; cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực kinh tế, thu hút nguồn lực đầu tư, cơ cấu lại kinh tế, triển khai mô hình kinh tế mới, phương thức kinh doanh mới, thực hiện điều phối phát triển vùng, liên vùng; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; đấu thầu; đăng ký kinh doanh trong phạm vi địa phương; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân, hộ gia đình và tổ chức kinh tế khác; xúc tiến đầu tư; quản lý nhà nước về tài chính; ngân sách nhà nước; nợ chính quyền địa phương, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước; tài sản công; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; đầu tư tài chính; tài chính doanh nghiệp; kế toán; kiểm toán độc lập; lĩnh vực giá và các hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương theo quy định của pháp luật.

- Sở Tài chính có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh theo thẩm quyền; đồng thời chấp hành chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tài chính.

- Tổ chức cung ứng các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

III, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh, Sở Tài chính thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh, dự kiến kế hoạch bố trí vốn đầu tư công 5 năm và hàng năm nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương; kế hoạch xúc tiến đầu tư, chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm, danh mục dự án thu hút đầu tư của địa phương; các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó có cân đối vốn đầu tư công; chương trình, kế hoạch thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, tăng trưởng xanh của tỉnh; kế hoạch và tình hình thực hiện chương trình các mục tiêu quốc gia; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

b) Dự thảo chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm và 05 năm để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều hành, phối hợp việc thực hiện các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của tỉnh;

c) Dự thảo chương trình, kế hoạch sắp xếp, đổi mới phát triển doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước do địa phương quản lý; cơ chế quản lý đối với doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước; dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tư nhân (bao gồm chương trình đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo), phát triển hợp tác xã, hộ kinh doanh hàng năm và 5 năm trên địa bàn tỉnh; dự thảo kế hoạch cải thiện chỉ số môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh;

d) Dự thảo các quyết định chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ Tài chính;

d) Dự thảo văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật về đầu tư; dự thảo danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất; dự thảo yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm; phương án tổ chức thực hiện lựa chọn nhà đầu tư căn cứ kết quả đánh giá sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm đối với dự án đầu tư có sử dụng đất;

e) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực tài chính cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.

g) Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài chính và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

h) Dự thảo kế hoạch phát triển, chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực tài chính - ngân sách, các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật;

i) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực tài chính - ngân sách cho Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp huyện;

k) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên (nếu có).

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công về lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở.

3. Về quản lý ngân sách nhà nước

a) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật và sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý của ngành đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ, thực hiện chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao.

d) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong hoạt động của ngành theo quy định của pháp luật.

d) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của văn phòng, phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở (nếu có), phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

f) Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính.

h) Thực hiện những nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc do Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công, phân cấp theo quy định của pháp luật.

i) Xây dựng, tổng hợp, lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách tỉnh hàng năm; điều chỉnh kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm, dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách tỉnh trong trường hợp cần thiết;

j) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cơ quan có thẩm quyền quyết định phương án bổ sung dự toán số tăng thu của ngân sách địa phương, phương án phân bổ, sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi của ngân sách địa phương và phương án điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương theo quy định;

k) Xây dựng, trình ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương đối với các khoản thu phân chia và mức bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

l) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền quyết định sử dụng dự phòng ngân sách tỉnh, sử dụng quỹ dự trữ tài chính của địa phương và các nguồn dự trữ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

m) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền quy định các định mức phân bổ và các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách của địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

n) Tham mưu, tổ chức thực hiện ngân sách địa phương, điều hành ngân sách địa phương theo thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách tỉnh và cấp dưới;

g) Kiểm tra việc phân bổ dự toán ngân sách được giao; hướng dẫn việc quản lý, điều hành ngân sách; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị cùng cấp và ngân sách của cấp dưới;

o) Hướng dẫn việc hạch toán, quyết toán ngân sách địa phương và định kỳ báo cáo việc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách và tổ chức thực hiện chế độ công khai tài chính ngân sách của nhà nước theo quy định của pháp luật;

p) Tổng hợp, lập quyết toán ngân sách địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền quyết toán ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

q) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chi ứng trước, thu hồi các khoản chi ứng trước của ngân sách tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

r) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh lập báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.

s) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực Kinh tế-Tài chính; tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.

4. Về quy hoạch, kế hoạch

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch tỉnh; kế hoạch, chính sách, giải pháp, bố trí nguồn lực thực hiện và đánh giá thực hiện quy hoạch tỉnh; tổ chức lấy ý kiến, tổ chức công bố quy hoạch tỉnh; cung cấp dữ liệu có liên quan thuộc phạm vi quản lý của địa phương để cập nhật vào hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch; rà soát, đề xuất chủ trương điều chỉnh quy hoạch tỉnh; báo cáo về hoạt động quy hoạch trên địa bàn tỉnh hằng năm; quản lý và điều hành một số lĩnh vực về thực hiện kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao;

b) Xây dựng, đánh giá, quản lý, lưu trữ, công bố, cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin, cơ sở dữ liệu về quy hoạch;

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc tỉnh đề xuất nội dung tích hợp vào quy hoạch tỉnh; giám sát quá trình triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Về đầu tư phát triển, đầu tư theo phương thức đối tác công tư

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và dự kiến bố trí mức vốn đầu tư công cho từng nhiệm vụ, chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát việc thực hiện chính sách và quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư, việc tuân thủ kế hoạch đầu tư công;

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công của các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

đ) Làm đầu mối ứng dụng và triển khai Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công trong hoạt động quản lý nhà nước về đầu tư công tại địa phương;

e) Làm thường trực Hội đồng thẩm định cấp cơ sở dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đầu mối tiếp nhận, thẩm định các dự án đầu tư theo

phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi quản lý của địa phương trong trường hợp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao và thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

g) Làm đầu mối đăng tải thông tin dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; thẩm định hồ sơ mời sơ tuyển, kết quả sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời đàm phán, danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, kết quả lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp các nội dung này được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

h) Chủ trì tham mưu xử lý tình huống trong lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi việc thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với các dự án trên địa bàn tỉnh; tham gia Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị cấp địa phương theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

i) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về: Chiến lược thu hút, huy động, sử dụng vốn đầu tư ngắn hạn, dài hạn trong và ngoài nước; thẩm định về các đề án, quy hoạch, chủ trương đầu tư, các dự án đầu tư; xây dựng các chính sách, biện pháp điều phối và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) trên địa bàn. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về tài chính đối với các chương trình, dự án ODA trên địa bàn;

k) Phối hợp với các cơ quan liên quan: Xây dựng phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định; thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công; điều chỉnh, điều hòa kế hoạch vốn đầu tư công đối với các dự án đầu tư do địa phương quản lý; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc phân bổ các nguồn vốn đầu tư công của ngân sách tỉnh, bao gồm nguồn bổ sung của ngân sách trung ương và nguồn cân đối ngân sách tỉnh từ nguồn ngân sách tỉnh vay lại;

l) Thực hiện kiểm tra việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước chi đầu tư công của các đơn vị dự toán cấp I; nhập và phê duyệt dự toán trên hệ thống Tabmis theo quy định của Bộ Tài chính;

m) Tham gia với các cơ quan liên quan về nội dung tài chính, các chính sách ưu đãi tài chính đối với các dự án;

n) Kiểm tra tình hình thực hiện phân bổ, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương của chủ đầu tư và cơ quan tài chính huyện, xã và vốn từ các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị sự nghiệp; tình hình kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư của Kho bạc Nhà nước ở tỉnh, huyện;

o) Chủ trì tổ chức thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành trình người có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý (trừ trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có quy định khác);

p) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước; tổng hợp, báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách do địa phương quản lý theo quy định;

q) Phối hợp trong việc tổng hợp, phân tích, báo cáo tình hình huy động và sử dụng vốn đầu tư, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư;

r) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh theo dõi và đôn đốc các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án thu hồi số vốn đã thanh toán thừa khi dự án hoàn thành được phê duyệt quyết toán có số vốn được quyết toán thấp hơn số vốn đã thanh toán cho dự án và đôn đốc thu hồi các khoản tạm ứng vốn đầu tư xây dựng cơ bản quá hạn chưa thu hồi.

6. Về quản lý đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài

a) Cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghiệp cao, khu kinh tế và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư; làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ về giám sát, đánh giá đầu tư của tỉnh, thành phố; hướng dẫn thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư đối với các cấp, đơn vị trực thuộc, các dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phân cấp hoặc ủy quyền cho cấp dưới quyết định đầu tư;

c) Quản lý hoạt động đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài vào địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại địa phương;

d) Thu thập, lưu trữ, quản lý thông tin về đăng ký đầu tư; thực hiện việc chuẩn hoá dữ liệu, cập nhật dữ liệu về đăng ký đầu tư vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư; hướng dẫn tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư sử dụng Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư; báo cáo Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tình hình hoạt động của các dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý; tổ chức, giám sát và đánh giá thực hiện chế độ báo cáo đầu tư tại địa phương.

7. Về quản lý vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài.

a) Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Tài chính, các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan xây dựng chiến lược, định hướng, kế hoạch vận động, thu hút, điều phối quản lý nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; hướng dẫn các Sở, ban, ngành xây dựng danh mục và nội dung các chương trình sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ

không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; tổng hợp danh mục các chương trình dự án sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và báo cáo Bộ Tài chính;

b) Giám sát, đánh giá thực hiện các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý những vấn đề vướng mắc trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến nhiều Sở, ban, ngành, cấp huyện và cấp xã; định kỳ tổng hợp báo cáo về tình hình và hiệu quả thu hút, sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và các nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài;

c) Chủ trì thẩm định các khoản viện trợ không hoàn lại, không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Về quản lý đấu thầu

a) Đối với hoạt động lựa chọn nhà thầu: Thẩm định về kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư; thẩm định hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đối với đấu thầu hai túi hồ sơ, kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm, kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh là chủ đầu tư;

b) Đối với hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất: Đăng tải danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất; đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của các nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án; thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, danh sách nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, kết quả lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp các nội dung này được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

c) Chủ trì tham mưu xử lý tình huống trong đấu thầu đối với gói thầu, dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu đối với các dự án, dự toán trên địa bàn tỉnh; chủ trì, tổng kết, đánh giá và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu trên địa bàn tỉnh; thành lập Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị cấp địa phương, đại diện có thẩm quyền của Sở Tài chính là Chủ tịch hội đồng tư vấn và thực hiện các nhiệm vụ khác về đấu thầu được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

9. Về doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh

a) Tổ chức việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; cấp hoặc từ chối cấp đăng ký doanh nghiệp; hướng dẫn doanh nghiệp và người thành lập doanh nghiệp về hồ sơ, thủ tục, trình tự đăng ký doanh nghiệp; tư vấn, hướng dẫn miễn phí hộ kinh doanh đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp;

b) Hướng dẫn, đào tạo, tập huấn cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký hợp tác xã, hộ kinh doanh; kiểm tra giám sát cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về đăng ký hợp tác xã, hộ kinh doanh;

c) Phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương; thu thập, lưu trữ, rà soát và quản lý thông tin về đăng ký doanh nghiệp; thực hiện việc chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu đăng ký doanh nghiệp tại địa phương vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;

d) Đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình doanh nghiệp; trực tiếp hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, giám sát doanh nghiệp theo nội dung trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; xử lý các vi phạm về đăng ký doanh nghiệp; phối hợp với các Sở, ngành kiểm tra, theo dõi, giám sát, tổng hợp tình hình và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm sau đăng ký thành lập của các doanh nghiệp tại địa phương;

đ) Cung cấp thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu trữ tại cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp trong phạm vi địa phương quản lý cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật và theo quy định về phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố;

e) Đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp của nhà nước và tình hình phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác; chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu của doanh nghiệp nhà nước; đầu mối xây dựng nội dung, đề án, chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn; đầu mối tổ chức triển khai, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn.

10. Về kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân

a) Chủ trì tổng hợp, đề xuất và tổ chức thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, hộ kinh doanh, kinh tế tư nhân; xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã; hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, hộ kinh doanh, kinh tế tư nhân và hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã, hộ kinh doanh và kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh; Xây dựng, tổng kết và nhân rộng mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu

quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; tổ chức thực hiện việc đăng ký liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân theo thẩm quyền;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, hộ kinh doanh và kinh tế tư nhân có tính chất liên ngành;

c) Đầu mối phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm, xây dựng các chương trình, dự án trợ giúp, thu hút vốn và các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, hộ kinh doanh, kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh;

d) Định kỳ lập báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Tài chính gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan về tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, hộ kinh doanh, kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

11. Về Xúc tiến đầu tư

a) Nhiệm vụ liên quan đến hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục đầu tư:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh dịch vụ hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp từ khâu hướng dẫn, tiếp cận, hỗ trợ đầu tư, thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan giới thiệu dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về các vướng mắc mà nhà đầu tư gặp phải để tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư; tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp; tham mưu, tổ chức hoạt động đối thoại giữa chính quyền các cấp với các doanh nghiệp, nhà đầu tư; tổ chức hội nghị để lãnh đạo tỉnh và các cơ quan chức năng cùng doanh nghiệp giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp Nhà đầu tư khảo sát địa điểm, môi trường đầu tư, kinh doanh, cơ sở hạ tầng kết nối,... đối với các dự án đầu tư có sử dụng đất (trừ các dự án bất động sản nhà ở, khai thác khoáng sản); cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, các lĩnh vực và vấn đề khác liên quan đến đầu tư xây dựng đối với vị trí, địa điểm mà nhà đầu tư cần tìm hiểu thông tin để nghiên cứu đề xuất dự án;

- Chủ trì hỗ trợ, hướng dẫn về trình tự, thủ tục đầu tư cho các nhà đầu tư trước khi Trung tâm hành chính công tỉnh tiếp nhận đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư; theo dõi và tổng hợp tiến độ xử lý của các Sở, ban, ngành địa phương về chấp thuận chủ trương đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án sau khi đã có chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư (cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thủ tục giao đất, cấp giấy phép PCCC, DTM...) đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh (trừ các dự án trong khu kinh tế, khu công nghiệp) để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Nhiệm vụ liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công:

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền, quảng bá đến Nhà đầu tư các Chương trình, Kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm của tỉnh về lĩnh vực xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công; công khai và hỗ trợ các Nhà nước tư trong và ngoài nước tiếp cận, tìm hiểu danh mục dự án, sản phẩm thu hút, mời gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền, quảng bá đến Nhà đầu tư các cơ chế, chính sách, giải pháp, định hướng thu hút đầu tư, quảng bá và xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công; các chương trình hỗ trợ, khuyến khích xuất khẩu của tỉnh và đầu tư nước ngoài vào tỉnh;

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan đề xuất và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công trong và ngoài nước nhằm hỗ trợ, vận động và thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào tỉnh và doanh nghiệp trong tỉnh đầu tư ra nước ngoài, đẩy mạnh xuất khẩu. Phối hợp với Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Cục Xúc tiến Thương mại và Cục Công thương địa phương - Bộ Công thương lồng ghép tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công trong nước và quốc tế hàng năm theo kế hoạch. Tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công theo chương trình hợp tác với các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, các hiệp hội doanh nghiệp, đối tác, tổ chức có liên quan. Quan tâm công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ đối với các nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức và tham gia các sự kiện, diễn đàn, hội thảo, hội nghị, hội chợ triển lãm chuyên đề về hoạt động đầu tư, thị trường, sản phẩm và khuyến công trong tỉnh, trong nước và quốc tế;

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đón tiếp, làm việc với các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu môi trường đầu tư, cơ hội đầu tư, thương mại và khuyến công; kết nối, xây dựng nội dung, chương trình làm việc cho các đoàn công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công của tỉnh trong và ngoài nước.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm năng, lợi thế, chính sách thu hút đầu tư, thương mại và khuyến công của tỉnh; xây dựng các loại hình ấn phẩm, phim, chuyên trang, chuyên mục, biên quảng cáo tầm lớn về hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công. Phối hợp với các cơ quan truyền thông trong nước và quốc tế tổ chức quảng bá, giới thiệu, cập nhật thông tin về các dự án thuộc danh mục kêu gọi đầu tư đã được phê duyệt, các sản phẩm thương mại và khuyến công của tỉnh. Tiếp xúc các nhà đầu tư, nhà nhập khẩu, xuất khẩu, doanh nghiệp, tập thể, cá nhân trong và ngoài nước để tư vấn, trao đổi, cung cấp thông tin cơ sở

dữ liệu về đầu tư, thương mại và khuyến công theo định hướng phát triển của tỉnh Tây Ninh bằng nhiều hình thức;

- Tiếp cận các xu thế, làn sóng chuyển dịch về đầu tư, thương mại và khuyến công thông qua phân tích xu hướng vận động và phát triển của tình hình trong nước và quốc tế, tổ chức nghiên cứu phát triển thị trường, sản phẩm. Nắm bắt quan điểm và chiến lược của Nhà đầu tư, doanh nghiệp trên cơ sở tiếp xúc trực tiếp kết hợp xử lý thông tin về kinh tế xã hội và nghiên cứu thị trường;

- Xây dựng, tổ chức quản lý, vận hành hệ thống công thông tin điện tử tích hợp, thể hiện đầy đủ các thông tin về: quy hoạch phát triển kinh tế xã hội; trình tự thủ tục đầu tư; danh mục kêu gọi dự án đầu tư; bản đồ số về quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành; thông tin thị trường, sản phẩm, ngành hàng phục vụ xuất khẩu; chương trình kế hoạch xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công. Biên soạn, phát hành bản tin giấy, bản tin điện tử và các ấn phẩm liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công;

- Đầu mối tìm kiếm các chương trình hợp tác về đầu tư, thương mại, khuyến công và tư vấn tổ chức cho các doanh nghiệp khảo sát nghiên cứu thị trường và đặt chi nhánh, đại diện, chi nhánh giới thiệu sản phẩm thương mại ở trong nước và quốc tế. Tổ chức các chương trình khảo sát, học tập kinh nghiệm các mô hình kinh doanh, xây dựng và phát triển thương mại, khuyến công trong nước và nước ngoài;

c) Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác khuyến công và hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp; lĩnh vực tiết kiệm năng lượng; lĩnh vực sản xuất và tiêu dùng bền vững; lĩnh vực thương mại điện tử theo quy định của pháp luật.

d) Nhiệm vụ liên quan đến hỗ trợ phát triển doanh nghiệp:

- Rà soát, phân tích, thống kê danh sách và nhu cầu của các doanh nghiệp cần hỗ trợ và lĩnh vực cần hỗ trợ, các doanh nghiệp có năng lực nhưng đang gặp khó khăn trong việc tiếp cận vốn, tiếp cận thị trường và tham gia vào các chuỗi giá trị; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo các Sở quản lý chuyên ngành tham mưu giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp có nhu cầu làm hồ sơ vay vốn, bảo lãnh; dịch vụ cung cấp các thông tin và hướng dẫn để doanh nghiệp tiếp cận chính sách ưu đãi về vốn vay, tiếp cận quỹ đầu tư;

- Chủ động tìm kiếm các chuỗi cung ứng để các doanh nghiệp siêu nhỏ có thể tham gia. Ký kết các văn bản hợp tác với các tổ chức hiệp hội, các doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp tham gia vào các chuỗi cung ứng. Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc quản lý chất lượng để tham gia vào các chuỗi giá trị;

- Chủ động theo dõi, thống kê, phân tích thường xuyên kết quả hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện nhiệm vụ đầu mối kết nối, tiếp nhận và tổng hợp thông tin phản hồi từ doanh nghiệp. Báo cáo Ủy ban nhân dân

tính để chỉ đạo các Sở chuyên ngành giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp;

- Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp theo Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 07/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, và mở rộng thị trường. Hướng dẫn bảo hộ thương hiệu sản phẩm độc quyền. Quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp trên công thông tin. Hỗ trợ doanh nghiệp học tập các mô hình đã xây dựng thương hiệu thành công. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm;

- Hỗ trợ đào tạo doanh nghiệp các kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, tiếp cận khoa học công nghệ, quản lý điều hành, chính sách pháp luật về tài chính kế toán, thuế, đất đai, bảo hiểm xã hội;

- Thực hiện dịch vụ hướng dẫn, tư vấn nhà đầu tư, doanh nghiệp về áp dụng chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực đầu tư, thương mại và khuyến công; dịch vụ hướng dẫn, tư vấn thực hiện thủ tục hành chính và các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, thương mại và khuyến công trên địa bàn tỉnh;

- Cung cấp hoặc giới thiệu cung cấp các dịch vụ về tư vấn và xúc tiến trên tất cả các lĩnh vực trong khuôn khổ quy định của pháp luật: Điều tra khảo sát thông tin xã hội, nghiên cứu thị trường; giới thiệu cung cấp dịch vụ giới thiệu việc làm tuyển dụng lao động; dịch vụ cho thuê văn phòng làm việc, phòng hội nghị, dịch vụ thư ký, phiên dịch; tư vấn lập dự án, quy hoạch, xây dựng, báo cáo đánh giá tác động môi trường; thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đầu tư, đăng ký thành lập doanh nghiệp, mở chi nhánh, văn phòng đại diện và các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh; thực hiện các dịch vụ quảng cáo, mở các phòng trưng bày quảng bá giới thiệu sản phẩm, cửa hàng bán sản phẩm; và các dịch vụ khác theo yêu cầu của doanh nghiệp, nhà đầu tư;

- Khảo sát nhu cầu tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp, doanh nhân của tỉnh để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở chuyên ngành tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng; phối hợp tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng khi được cấp có thẩm quyền giao.

d) Quản lý viên chức, tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động của Trung tâm theo quy định. Theo dõi, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo tình hình tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công, xử lý kịp thời những vướng mắc, phát sinh về trình tự thủ tục, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp từng bước khắc phục những hạn chế yếu kém, nâng cao hiệu quả hoạt động trong các lĩnh vực;

g) Trong mối quan hệ với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, Trung tâm chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn nghiệp vụ trên các lĩnh vực công tác theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và khuyến công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh và các cấp có thẩm quyền giao.

i) Thực hiện công tác hỗ trợ tư vấn, cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tìm cơ hội đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; phối hợp hoạt động với các cơ quan có liên quan theo quy chế phối hợp với các Sở, ban, ngành do Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành và theo các quy định của nhà nước trong các lĩnh vực về xúc tiến đầu tư, thương mại và khuyến công.

12. Về quản lý tài chính đối với đất đai

a) Là cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể, thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ theo quy định của Luật đất đai hiện hành;

b) Chủ trì xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hệ số điều chỉnh giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất; mức tỷ lệ phần trăm (%) cụ thể để xác định đơn giá thuê đất để tính thu tiền thuê đất, xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất trả tiền thuê đất hàng năm;

c) Chủ trì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tăng hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp thửa đất hoặc khu đất đấu giá thuộc đô thị, đầu mối giao thông, khu dân cư tập trung có lợi thế, khả năng sinh lợi;

d) Chủ trì xác định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) để tính thu tiền thuê đất đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước, mặt nước thuê;

đ) Chủ trì xác định các khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước;

e) Chủ trì xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền ban hành mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định;

g) Chủ trì xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất trong trường hợp xác định giá khởi điểm theo phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

13. Về quản lý tài sản công tại địa phương

a) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

b) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với tài sản công, ban hành danh mục mua sắm tập trung cấp tỉnh (trừ thuốc chữa bệnh, vật tư y tế và các tài sản chuyên dùng) theo quy định của pháp luật; quản lý cơ sở dữ liệu về tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương; báo cáo kê khai tài sản công và tình hình quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc phân cấp thẩm quyền ban hành theo quy định đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng; xe ô tô chuyên dùng; máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật;

đ) Thẩm định, có ý kiến đối với các nhiệm vụ do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;

e) Quyết định theo thẩm quyền các nội dung về quản lý, sử dụng tài sản công theo phân cấp của Hội đồng nhân dân tỉnh, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện các quyết định về hình thành, sử dụng, xử lý tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền thuộc cấp tỉnh giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;

g) Thực hiện việc quản lý hóa đơn bán tài sản công, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng hóa đơn, thanh quyết toán sử dụng hóa đơn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về sắp xếp lại, xử lý tài sản công. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến với các Bộ, ngành đối với phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc Trung ương quản lý và nhà, đất thuộc các địa phương khác trên địa bàn tỉnh;

i) Làm chủ tài khoản tạm giữ quản lý số tiền thu được từ xử lý, khai thác tài sản công theo quy định của pháp luật;

k) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc người có thẩm quyền được Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp quyết định: Xác lập sở hữu toàn dân về tài sản, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập sở hữu toàn dân đối với các loại tài sản được giao trách nhiệm tại các văn bản pháp luật quy định về trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

14. Về quản lý nhà nước về tài chính đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Phối hợp cơ quan quản lý quỹ tài chính ngoài ngân sách của địa phương tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính, kế hoạch tài chính năm sau và quyết toán thu, chi quỹ gửi Ủy ban nhân dân để báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh cùng với báo cáo dự toán và quyết toán ngân sách địa phương; phối hợp giải trình Hội đồng nhân dân cùng cấp khi có yêu cầu;

b) Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của các Quỹ và các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh phân công.

15. Về quản lý tài chính doanh nghiệp

a) Hướng dẫn thực hiện các chính sách, chế độ quản lý tài chính doanh nghiệp của các loại hình doanh nghiệp, tài chính hợp tác xã và kinh tế tập thể; chính sách tài chính phục vụ chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn nhà nước do địa phương thành lập, được giao quản lý hoặc góp vốn theo quy định của pháp luật; chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, chế độ quản lý, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công việc quản lý phần vốn và tài sản nhà nước đầu tư tại các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế hợp tác, kinh tế tập thể do địa phương thành lập, góp vốn hoặc được giao quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Kiểm tra việc quản lý sử dụng vốn, việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, thực hiện chức năng giám sát, tổng hợp báo cáo kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động, kiến nghị, đề xuất giải pháp với Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp có vốn nhà nước do địa phương thành lập, được giao quản lý hoặc góp vốn. Cảnh báo khi thấy có dấu hiệu mất an toàn tài chính của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

d) Phân tích, đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ vốn điều lệ 100% và các doanh nghiệp có vốn nhà nước do địa phương thành lập, được giao quản lý hoặc góp vốn; tổng hợp báo cáo tình hình chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước (báo cáo tình hình sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp) và các báo cáo khác để báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

d) Quản lý việc trích lập và sử dụng quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Trưởng ban kiểm soát và Kiểm soát viên tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do địa phương thành lập, được giao quản lý;

e) Tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tài chính phục vụ chính sách phát triển hợp tác xã, kinh tế tập thể trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

g) Là đầu mối tiếp nhận báo cáo tài chính của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và tổng hợp, phân tích tình hình tài chính, tình hình xuất nhập khẩu, các khoản nộp ngân sách nhà nước của doanh nghiệp FDI theo chế độ quy định phục vụ chính sách phát triển kinh tế - xã hội, thu hút vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn theo quy định của pháp luật và gửi Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

16. Về quản lý giá và thẩm định giá

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công, phân cấp, tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá và thẩm định giá trên địa bàn theo quy định của pháp luật về giá; ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai các quy định về quản lý giá và thẩm định giá trên địa bàn;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về phân công nhiệm vụ định giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh cho Sở Tài chính và các Sở quản lý ngành, lĩnh vực. Thực hiện công tác xây dựng, thẩm định phương án giá các hàng hóa, dịch vụ theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh cho Sở Tài chính; thẩm định phương án giá theo đề nghị của Sở quản lý ngành, lĩnh vực hoặc đơn vị sản xuất kinh doanh đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức công tác kiểm tra chấp hành pháp luật về giá;

d) Tổ chức hiệp thương giá theo quy định của pháp luật;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề trình Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện biện pháp bình ổn giá do Chính phủ quyết định và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan ngang bộ;

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân công nhiệm vụ tiếp nhận đăng ký giá, kê khai giá cho Sở Tài chính và các Sở quản lý ngành, lĩnh vực theo quy định; tham mưu việc bổ sung mặt hàng thực hiện kê khai giá tại địa phương trong các trường hợp cần thiết;

g) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc phân công và tổ chức thực hiện thẩm định giá của nhà nước thuộc địa phương quản lý theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định giá nhà nước theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

h) Thực hiện nhiệm vụ thu thập, theo dõi, tổng hợp, phân tích diễn biến giá cả thị trường trên địa bàn theo quy định và các chỉ đạo về công tác quản lý, điều hành giá của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính;

i) Xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

k) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ định giá tài sản trong tổ tụng hình sự theo quy định của pháp luật.

17. Về quản lý nợ chính quyền địa phương

a) Xây dựng kế hoạch vay, trả nợ 05 năm, hằng năm và chương trình quản lý nợ 03 năm của chính quyền địa phương để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về quản lý nợ của chính quyền địa phương;

b) Căn cứ dự toán chi ngân sách địa phương và nguồn tài chính của địa phương đã được cấp có thẩm quyền Quyết định, thực hiện thanh toán nợ gốc, lãi, phí và các chi phí khác liên quan đến khoản vay của chính quyền địa phương đầy đủ, đúng hạn;

c) Phối hợp với Kho bạc nhà nước theo dõi, hạch toán, quyết toán các khoản rút vốn vay, nhận nợ, trả nợ thuộc nghĩa vụ nợ của ngân sách tỉnh;

d) Xây dựng phương án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, các khoản vay khác trong nước báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

đ) Xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu nợ chính quyền địa phương.

18. Thống nhất quản lý về tài chính đối với các khoản viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật.

19. Hướng dẫn việc thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập và chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định của pháp luật; tham gia ý kiến đối với phương án tự chủ tài chính năm đầu thời kỳ ổn định của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; phối hợp với các cơ quan chuyên ngành ở địa phương kiểm tra việc thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

20. Phối hợp với cơ quan có liên quan trong việc thực hiện công tác quản lý thu phí, lệ phí và các khoản thu khác trên địa bàn.

21. Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức thực hiện đúng chế độ kê khai, cấp, đăng ký, sử dụng mã số đơn vị quan hệ ngân sách và triển khai các công việc khác được phân công theo quy định của pháp luật.

22. Tổ chức triển khai ứng dụng công nghệ thông tin; xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, lưu trữ phục vụ công tác quản lý tài chính, quản lý giá, quản lý tài sản và chuyên môn nghiệp vụ được giao; tổng hợp các chỉ tiêu thống kê trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài chính và chế độ báo cáo thống kê ngành Tài chính theo quy định; chủ trì công bố số liệu tài chính, cung cấp thông tin thống kê tài chính trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

23. Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tài chính; tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Sở Tài chính trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Sở Tài chính; tổng hợp kết quả thực hiện kiến nghị của thanh tra, kiểm toán nhà nước về lĩnh vực tài chính ngân sách báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

24. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài chính (trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) theo quy định của pháp luật; Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện các chính sách, chế độ về công tác cán bộ đối với công chức, viên chức và lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

25. Tham gia hợp tác quốc tế, ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực tài chính theo quy định của pháp luật về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.

26. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh, các bộ, cơ quan ngang bộ.

27. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ về giám định tư pháp thuộc lĩnh vực chuyên môn quản lý ở địa phương theo quy định của pháp luật về giám định tư pháp.

28. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Phương án tổ chức lại Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính

Tên đơn vị mới: **Sở Tài chính.**

a) Đối với các tổ chức hành chính:

- Hợp nhất Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Sở Tài chính thành Văn phòng Sở Tài chính.

- Hợp nhất Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư và Thanh tra Sở Tài chính thành Thanh tra Sở Tài chính.

- Hợp nhất Phòng Quản lý đầu tư công của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Phòng Tài chính đầu tư thành Phòng Quản lý đầu tư công.

- Giữ nguyên trạng các phòng: Phòng Đăng ký kinh doanh; Phòng Tổng hợp - Quy hoạch; Phòng Hợp tác đầu tư; Phòng Quản lý ngân sách; Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp và Công sản; Phòng Quản lý giá và Doanh nghiệp.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc:

Thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư trực thuộc Sở Tài chính.

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy sau khi sắp xếp, hợp nhất

Về cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Tài chính gồm Ban Giám đốc (Giám đốc và 06 Phó Giám đốc), 09 phòng chuyên môn và 01 Trung tâm trực thuộc Sở, cụ thể như sau:

- + Văn phòng
- + Thanh tra (nếu có);
- + Phòng Quản lý đầu tư công (hợp nhất giữa Phòng Quản lý đầu tư công và Phòng Tài chính đầu tư);
- + Phòng Đăng ký kinh doanh;
- + Phòng Tổng hợp - Quy hoạch;
- + Phòng Hợp tác đầu tư.
- + Phòng Quản lý ngân sách;
- + Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp và Công sản;
- + Phòng Quản lý giá và Doanh nghiệp.
- + Thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư thuộc Sở Tài chính.

V. DỰ KIẾN BIÊN CHẾ SAU KHI SẮP XẾP, HỢP NHẤT

Tổng biên chế sau sắp xếp hợp nhất dự kiến là 93 công chức, 15 viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước, 08 hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; việc phân bổ biên chế cụ thể cho các phòng, ban chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc do Giám đốc Sở Tài chính thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao của từ phòng, ban chuyên môn và đơn vị sự nghiệp và nằm trong tổng biên chế công chức, viên chức được UBND tỉnh giao cho Sở Tài chính.

Sau khi Đề án hợp nhất được triển khai, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy sau sắp xếp và trình độ, năng lực công tác của công chức, viên chức, Sở Tài chính tiếp tục đánh giá, bố trí, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức và thực hiện tinh giản biên chế theo đúng lộ trình quy định (giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước để giảm biên chế theo phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy).

VI. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ NHÂN SỰ SAU SẮP XẾP, HỢP NHẤT

1. Về nguyên tắc bố trí

Căn cứ vào tình hình thực tế của cơ quan sau sắp xếp và tiêu chuẩn, năng lực công chức, viên chức, tập thể Đảng ủy, Ban Giám đốc xem xét, quyết định lựa chọn, bố trí, sắp xếp phù hợp.

Đối với trưởng phòng và tương đương trong trường hợp sau khi thực hiện sắp xếp không thể bố trí tiếp tục làm trưởng phòng và tương đương thì được sắp xếp, bố trí ở vị trí cấp dưới liền kề và được hưởng chính sách theo quy định của pháp luật; đối với số lượng cấp phó cấp phòng sau sắp xếp có thể cao hơn quy định và trong thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án phải thực hiện giảm số lượng cấp phó đảm bảo đúng số lượng cấp phó theo quy định.

Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị thực hiện bố trí công chức, viên chức phù hợp với nhiệm vụ của công chức, viên chức đang đảm nhiệm trước khi sắp xếp, trường hợp không còn nhiệm vụ thì bố trí sang phòng chuyên môn, đơn vị khác phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức hoặc giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

2. Dự kiến phương án bố trí

Đối với chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đối với chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương: Tập thể Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy sau sắp xếp và trình độ, năng lực công tác của từng trường hợp cụ thể để xem xét bố trí, sắp xếp phù hợp hoặc giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Tiếp tục bố trí công chức, viên chức phù hợp với nhiệm vụ của công chức, viên chức đang đảm nhiệm trước khi sắp xếp, trường hợp không còn nhiệm vụ thì bố trí sang phòng chuyên môn, đơn vị khác phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức hoặc giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

VII. VỀ TRỤ SỞ LÀM VIỆC VÀ TÀI SẢN SAU KHI HỢP NHẤT

1. Về trụ sở làm việc sau khi hợp nhất

Tạm thời sử dụng trụ sở làm việc hiện có của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại số 300 Cách mạng tháng tám, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và Sở Tài chính tại số 439, đường 30/4, phường 1, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Sau khi đi vào hoạt động, Sở có trách nhiệm rà soát, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trương đầu tư sửa chữa, cải tạo, xây dựng theo nhu cầu và tiêu chuẩn định mức theo quy định.

2. Về tài sản sau khi hợp nhất

Chuyển giao nguyên trạng cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản, công trình, dự án, vốn đầu tư công hiện có Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính về Sở Tài chính (Sở sau hợp nhất).

VIII. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

- Tinh gọn tổ chức bộ máy theo đúng chỉ đạo của Trung ương và tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII; giảm số lượng đầu mối các cơ quan hành chính cấp tỉnh, giảm số lượng cấp trưởng, cấp phó phòng chuyên môn, cụ thể: Giảm 01 Sở, 04 phòng chuyên môn, giảm 01 Giám đốc Sở, 04 Trưởng phòng và sau khi hoàn thành việc sắp xếp cấp phó sẽ giảm thêm Phó Giám đốc Sở, giảm Phó Trưởng phòng; giảm 02 biên chế công chức và lộ trình đến năm 2030 sẽ giảm 20% biên chế công chức.

- Tiết kiệm được chi phí quản lý hành chính, đầu tư cơ sở vật chất góp phần tập trung nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, cải thiện điều kiện làm việc.

Bên cạnh đó, việc hợp nhất góp phần tạo lòng tin cho người dân và doanh nghiệp về việc đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm chi tiêu ngân sách công, việc thực hiện các dịch vụ công, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng được tốt hơn. Đây được xem là một bước đi quan trọng trong việc cải cách và tinh gọn bộ máy nhà nước, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế-tài chính của tỉnh. Việc hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thành Sở Tài chính không chỉ là sự thay đổi về cấu trúc tổ chức mà còn là một nỗ lực lớn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước trong kỷ nguyên mới, phục vụ cho phát triển kinh tế-xã hội của địa phương ngày càng tốt hơn.

Khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo, bỏ sót hoặc không rõ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý của các phòng chuyên môn và đáp ứng nguyên tắc, tiêu chí thành lập tổ chức theo chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật.

IX. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN SẮP XẾP, HỢP NHẤT

Sau khi hợp nhất, sáp nhập tinh gọn đầu mối, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của đơn vị có những tác động tích cực và tác động không mong muốn như sau:

1. Tác động tích cực

a) Giảm đầu mối quản lý:

- Việc hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thành Sở Tài chính giúp giảm được 01 đầu mối cấp Sở, 03 đầu mối cấp Phòng và nhân sự liên quan đến các cấp quản lý này.

- Góp phần tinh giản bộ máy quản lý, nâng cao hiệu quả điều hành và giảm chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

b) Hiệu quả trong quản lý nguồn nhân lực:

- Đề án không chỉ tinh gọn biên chế mà còn cơ cấu lại đội ngũ công chức, giúp nâng cao chất lượng đội ngũ và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có.

- Tinh giản biên chế gắn liền với việc giảm chi thường xuyên, tiết kiệm nguồn ngân sách.

c) Việc xây dựng và thực hiện Đề án thể hiện rõ sự quyết tâm trong đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa nền hành chính công.

d) Liên thông trong quản lý và hoạch định chính sách:

- Hợp nhất hai Sở giúp tạo sự liên thông, cải cách quy trình, thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý công việc, đặc biệt trong xây dựng và thực thi chính sách kinh tế - tài chính.

- Đây là bước quan trọng để nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, tạo thuận lợi hơn cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

2. Tác động không mong muốn

a) Đối với việc sắp xếp tổ chức

- Quy mô tổ chức lớn hơn:

- + Sở Tài chính được hình thành với quy mô lớn hơn, khối lượng công việc gia tăng đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ và sự đồng thuận cao từ các cấp lãnh đạo đến nhân viên trong việc triển khai nhiệm vụ.

- + Yêu cầu cấp thiết về cải tiến quy trình làm việc, áp dụng phương pháp quản lý khoa học để đảm bảo hiệu quả vận hành.

- Tài chính, tài sản, trụ sở:

- + Việc sắp xếp lại tài chính, tài sản, và trụ sở làm việc đòi hỏi thời gian và nguồn lực.

- + Cần đảm bảo bố trí hợp lý, khoa học để tránh lãng phí và đáp ứng yêu cầu hoạt động của tổ chức mới.

b) Đối với việc sắp xếp nhân sự

- Tâm lý và tổ chức nhân sự:

- + Hợp nhất tổ chức là nhiệm vụ khó khăn và nhạy cảm, liên quan trực tiếp đến con người, đặc biệt trong sắp xếp các vị trí lãnh đạo, quản lý và tinh giản biên chế. Điều này có thể ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ công chức.

- + Thời gian đầu thực hiện Đề án, dễ xuất hiện tâm lý hoang mang, lo ngại thay đổi ở một số công chức, gây khó khăn cho quá trình bố trí nhân sự và triển khai công việc tại tổ chức mới.

- Tinh giản biên chế:

Việc rà soát, đánh giá và tinh giản biên chế đòi hỏi thực hiện khách quan, minh bạch để tránh gây tâm lý bất mãn trong đội ngũ công chức. Đồng thời, việc tái bố trí, điều chuyển công chức cần đảm bảo đúng năng lực, phù hợp với nhiệm vụ được giao.

PHẦN V

THỜI GIAN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Xây dựng Đề án hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính gửi về Sở Nội vụ thẩm định **chậm nhất ngày 10/01/2025**.

2. Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính **chậm nhất ngày 25/01/2025**.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đề trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến Đề án hợp nhất trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh **trong tháng 01/2025**.

4. Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đề án hợp nhất các cơ quan **chậm nhất trong tháng 02/2025**.

5. Hoàn thành việc hợp nhất, điều chuyển chức năng, nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính **chậm nhất trong tháng 02/2025**.

6. Hoàn thành việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức sau khi sắp xếp **chậm nhất trong tháng 02/2025**.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan thực hiện thực hiện việc chuyển giao và tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy theo nội dung Đề án này.

2. Sở Tài chính

a) Dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Tài chính.

b) Triển khai và theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện Đề án và tổng hợp tình hình thực hiện Đề án để báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

c) Giám đốc Sở Tài chính ban hành văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Tài chính.

d) Giám đốc Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài chính.

d) Xây dựng phương án sử dụng cơ sở vật chất liên quan, đảm bảo điều kiện hoạt động của cơ quan được liên tục.

Trên đây là Đề án tổ chức lại Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính thành Sở Tài chính./.

Nơi nhận: 

- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LĐVP, PNC;
- Lưu: VT, VP. UBND tỉnh.

6



Nguyễn Hồng Thanh